

Số: 32/2023/QĐCNTTLH

Q, ngày 21 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TÌ TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại Tì Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lô Thị V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03/4/2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lô Thị V

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/4/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Lô Thị V, sinh năm 1999.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Bản N, xã Châu Hoàn, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Lô Văn L, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Bản T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định Tì Điều 33 của luật hòa giải đối thoại Tì Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lô Thị V và anh Lô Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên là Lô Thị Ngọc Tr, sinh ngày 06/9/2015 cho anh Lô Văn L trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 04/2023 cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Tm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Lô Thị V.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không được ai cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lô Thị V và anh Lô Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quyết định này được thi hành theo quy định Ti Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định Ti các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Ti Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải.
- VKSND huyện Q.
- UBND xã Q.
- Chi cục THADS huyện Q.
- TAND tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lô Thị Châu